

QUY ĐỊNH

Xét tuyển vào các chương trình đào tạo tài năng tích hợp Cử nhân – Thạc sĩ khóa 71

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định việc xét tuyển sinh viên vào các chương trình đào tạo tài năng tích hợp Cử nhân – Thạc sĩ khóa 71 (K71) của Đại học Bách khoa Hà Nội.
2. Quy định áp dụng đối với sinh viên K71 đăng ký xét tuyển, các Trường phụ trách, Hội đồng xét tuyển và các Tiểu ban chuyên môn xét tuyển.

Điều 2. Danh mục chương trình và chương trình đào tạo được đăng ký

1. Danh mục các chương trình đào tạo tài năng, Trường phụ trách và chỉ tiêu:

Mã tuyển sinh	Tên CTĐT tài năng	Trường phụ trách	Chỉ tiêu
IT-TN	Khoa học máy tính (định hướng Khoa học dữ liệu – Trí tuệ nhân tạo)	Trường Công nghệ Thông tin và Truyền thông	30
ET-TN	Kỹ thuật Điện tử – Viễn thông	Trường Điện – Điện tử	60
EE-TN	Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa	Trường Điện – Điện tử	30
ME-TN	Kỹ thuật Cơ điện tử (Hệ thống cơ điện tử thông minh và Robot)	Trường Cơ khí	60
ME-TN1	Kỹ thuật Cơ khí (định hướng Smart Manufacturing – Sản xuất thông minh)	Trường Cơ khí	30
CH-TN	Kỹ thuật Hóa học	Trường Hóa và Khoa học sự sống	30
EM-TN	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	Trường Kinh tế	30

2. Mỗi sinh viên chỉ được đăng ký CTĐT tài năng tương ứng với CTĐT trúng tuyển ban đầu như sau:

Mã tuyển sinh của CTĐT trúng tuyển ban đầu	CTĐT tài năng được đăng ký
IT1, IT2, IT-E6, IT-E7, IT-E10, IT-E15, IT-EP	Khoa học máy tính (IT-TN)
ET1, ET-E4, ET-E5, ET-E9, ET-E16, ET-LUH, ET2	Điện tử – Viễn thông (ET-TN)
EE2, EE-E8, EE-EP	Điều khiển và Tự động hóa (EE-TN)
ME1, ME-E1, ME-NUT, ME-LUH	Hệ thống Cơ điện tử thông minh và Robot (ME-TN)
ME1, ME2, ME-E1, ME-GU, ME-NUT, ME-LUH, TE1, TE2, TE3, TE-E2, TE-EP, HE1	Kỹ thuật Cơ khí – Smart Manufacturing (ME-TN1)

Mã tuyển sinh của CTĐT trúng tuyển ban đầu	CTĐT tài năng được đăng ký
CH1	Kỹ thuật Hóa học (CH-TN)
EM1, EM2, EM3, EM5, EM-E13, EM-E14, EM-E17	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (EM-TN)

Điều 3. Chuẩn đầu vào theo Chuẩn chương trình đào tạo tài năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thí sinh phải đáp ứng chuẩn đầu vào theo Chuẩn chương trình đào tạo kỹ sư, thạc sĩ tài năng thuộc các lĩnh vực STEM (Quyết định số 2627/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2025), áp dụng đối với chương trình đào tạo thạc sĩ tích hợp cử nhân tài năng, gồm:

1. Đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc trình độ tương đương và đáp ứng quy định của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; thuộc một trong các phương thức sau:

- Xét tuyển thẳng: người học đoạt giải Nhất, Nhì hoặc Ba trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia hoặc kỳ thi Olympic quốc tế các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Tin học hoặc Sinh học; thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính đến thời điểm xét tuyển thẳng.
- Theo kết quả thi tốt nghiệp THPT: tổ hợp xét tuyển bắt buộc có môn Toán và ít nhất một môn thuộc nhóm khoa học tự nhiên; tổng điểm các môn tổ hợp thuộc nhóm 20% thí sinh đạt điểm cao nhất toàn quốc trong cùng tổ hợp; điểm thưởng (nếu có) tối đa 5% tổng thang điểm xét tuyển.
- Các phương thức tuyển sinh khác: điểm trúng tuyển quy đổi tương đương theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các điều kiện tại điểm b.
- Đối tượng chuyển tiếp: sinh viên đang học chương trình đào tạo khác cùng ngành hoặc người đã tốt nghiệp cử nhân, kỹ sư cùng nhóm ngành, chuyển sang chương trình tài năng theo cơ chế do Đại học công bố công khai, bảo đảm lựa chọn theo kết quả học tập từ cao đến thấp.

2. Việc xét tuyển vào từng chương trình đào tạo tài năng cụ thể của Đại học được thực hiện theo điều kiện đăng ký, mức điểm sàn và phương thức quy định tại Điều 4 và Điều 6 của Quy định này, với mức yêu cầu không thấp hơn chuẩn đầu vào của Bộ.

Điều 4. Điều kiện đăng ký và mức điểm sàn

1. Đối tượng: Sinh viên K71 đáp ứng một trong các yêu cầu:

- Diện A - Trúng tuyển theo diện xét tuyển thẳng bằng giải quốc gia, quốc tế (diện 1.1);
- Diện B - Trúng tuyển theo diện xét tuyển tài năng (diện 1.2, 1.3), điểm TSA hoặc điểm THPT với điểm xét tuyển quy đổi đạt mức điểm sàn quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Mức điểm sàn theo từng chương trình:

CTĐT tài năng	Mức điểm sàn yêu cầu
Khoa học máy tính	Bảng mức điểm trúng tuyển CTĐT Công nghệ thông tin (Việt – Nhật) (mã tuyển sinh: IT-E6).
Điện tử – Viễn thông	Bảng mức điểm trúng tuyển CTĐT Kỹ thuật Điện tử – Viễn thông (mã tuyển sinh: ET1)
Điều khiển và Tự động hóa	Bảng mức điểm trúng tuyển CTĐT Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa (mã tuyển sinh: EE2)
Hệ thống Cơ điện tử thông minh và Robot	Bảng mức điểm trúng tuyển CTĐT Kỹ thuật Cơ điện tử (mã tuyển sinh: ME1)
Kỹ thuật Cơ khí (Smart Manufacturing)	Bảng mức điểm trúng tuyển CTĐT Kỹ thuật Cơ khí (mã tuyển sinh: ME2)
Kỹ thuật Hóa học	Bảng mức điểm trúng tuyển CTĐT Kỹ thuật Hóa học (mã tuyển sinh: CH1)
Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	Bảng mức điểm trúng tuyển CTĐT Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (mã tuyển sinh: EM-E14)

Điều 5. Phương thức tuyển chọn

Quá trình tuyển chọn được thực hiện theo 4 bước:

- 1. Đăng ký nguyện vọng:** Sinh viên đủ điều kiện đăng ký trên hệ thống nhập học của Đại học.
- 2. Sơ loại hồ sơ:** Hội đồng xét tuyển sơ loại, chọn không quá 1,5 lần chỉ tiêu, xếp theo thứ tự ưu tiên. Trước hết xét Diện A (Giải thưởng); nếu chưa đủ số lượng thì xét tiếp Diện B (Điểm xét). Toàn bộ thí sinh thuộc Diện A được xếp trên toàn bộ thí sinh chỉ thuộc Diện B, không phụ thuộc mức điểm xét.

a) Diện A (Giải thưởng): Xếp hạng lần lượt theo loại kỳ thi → cấp giải → môn đoạt giải, từ cao xuống thấp:

Hạng	Thành tích	Trong cùng hạng xét tiếp theo môn
1	Olympic quốc tế – Huy chương Vàng	Theo thứ tự ưu tiên môn của chương trình (bảng dưới)
2	Olympic quốc tế – Huy chương Bạc	
3	Olympic quốc tế – Huy chương Đồng	
4	Olympic quốc tế – thành viên đội tuyển (không giải)	
5	Học sinh giỏi Quốc gia – giải Nhất	
6	Học sinh giỏi Quốc gia – giải Nhì	
7	Học sinh giỏi Quốc gia – giải Ba	

Thứ tự ưu tiên theo môn đoạt giải (dùng để phân định khi các thí sinh cùng một hạng):

Chương trình đào tạo tài năng	Thứ tự ưu tiên môn đoạt giải
Hệ thống Cơ điện tử thông minh và Robot (ME-TN)	Toán → Vật lý → Tin học
Điện tử – Viễn thông (ET-TN)	Toán → Vật lý → Tin học
Điều khiển và Tự động hóa (EE-TN)	Toán → Vật lý → Tin học
Khoa học máy tính (IT-TN)	Toán → Tin học → Vật lý
Kỹ thuật Cơ khí – Smart Manufacturing (ME-TN1)	Toán → Vật lý → Tin học
Kỹ thuật Hóa học (CH-TN)	Toán → Hóa học → Sinh học
Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (EM-TN)	Toán → Tin học → Vật lý

Lưu ý: Thí sinh được tuyển thẳng theo giải Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia (ViSEF) hoặc quốc tế (ISEF): được đưa thẳng vào vòng phỏng vấn (Bước 3). Tiểu ban chuyên môn của Trường phụ trách phỏng vấn, đánh giá mức độ phù hợp lĩnh vực và năng lực chuyên môn, và quyết định trực tiếp việc trúng tuyển (đỗ hoặc không đỗ). Kết luận của Tiểu ban chuyên môn là căn cứ để Hội đồng xét tuyển công nhận kết quả. Thí sinh trúng tuyển theo diện này được tính vào Diện A.

b) Diện B (Điểm xét): Áp dụng cho thí sinh không thuộc Diện A. Điểm của tất cả các hình thức (TSA, Điểm THPT, Chứng chỉ quốc tế, Hồ sơ năng lực) được quy đổi về cùng một thang điểm chung (thang 30) theo Bảng quy đổi tương đương điểm giữa các phương thức xét tuyển đã được Đại học Bách khoa Hà Nội công bố; thí sinh được xếp từ cao xuống thấp theo điểm quy đổi, không phân biệt hình thức xét tuyển ban đầu.

c) Nguyên tắc lấy trọn nhóm đồng hạng: Nếu tại ranh giới 1,5 lần chỉ tiêu có nhiều thí sinh bằng nhau (trùng cả hạng thành tích và môn ở Diện A, hoặc bằng điểm quy đổi ở Diện B), Hội đồng lấy trọn nhóm thí sinh đồng hạng/đồng điểm đó vào vòng phỏng vấn; việc phân định thứ tự trên/dưới giữa các thí sinh đồng hạng được thực hiện ở Bước 4 căn cứ điểm phỏng vấn từ cao xuống thấp.

3. Phỏng vấn: Tiểu ban chuyên môn tổ chức phỏng vấn theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp, có thể tổ chức theo cá nhân hoặc theo nhóm, gồm hai hình thức tùy đối tượng:

a) Phỏng vấn xét chọn: áp dụng với (i) thí sinh thuộc nhóm đồng hạng/đồng điểm tại ranh giới chỉ tiêu và (ii) thí sinh đạt giải ViSEF/ISEF. Kết quả phỏng vấn là căn cứ để phân định thứ tự trúng tuyển (đối với nhóm đồng hạng) hoặc quyết định trúng tuyển trực tiếp (đối với thí sinh ViSEF/ISEF).

b) Phỏng vấn tư vấn: áp dụng với các thí sinh còn lại được sơ loại. Tiểu ban cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, lộ trình, yêu cầu và cơ hội của chương trình để thí sinh hiểu rõ và chủ động quyết định theo học hoặc rút; hình thức này có thể tổ chức theo nhóm và không dùng để xếp loại hoặc loại thí sinh.

Thí sinh được sơ loại phải tham dự phỏng vấn theo lịch của Tiểu ban chuyên môn; thí sinh không tham dự phỏng vấn (không có lý do chính đáng) thì không được xét trúng tuyển. Trong quá trình phỏng vấn hoặc bất kỳ thời điểm nào trước khi công bố kết quả trúng tuyển chính thức, thí sinh được tự nguyện rút nguyện vọng mà không áp dụng chế tài (chế tài quy định tại Điều 7 chỉ áp dụng đối với việc rút sau khi có kết quả trúng tuyển chính thức).

4. Xét tuyển chính thức: Hội đồng xét tuyển công nhận danh sách trúng tuyển trên cơ sở thứ tự xếp hạng tại Bước 2 (Diện A, Diện B), kết quả phỏng vấn xét chọn đối với nhóm đồng hạng và thí sinh ViSEF/ISEF, và điều kiện thí sinh đã tham dự phỏng vấn theo quy định; công bố kết quả cuối cùng.

Điều 6. Rút khỏi danh sách trúng tuyển và tuyển bổ sung

- a) Sinh viên đã có tên trong danh sách trúng tuyển công bố, nếu có nguyện vọng rút, phải làm đơn (nêu rõ lý do) và nộp về Ban Đào tạo trong vòng 01 tuần kể từ ngày công bố kết quả trúng tuyển. Đơn có hiệu lực kể từ thời điểm Ban Đào tạo tiếp nhận.
- b) Sinh viên rút khỏi chương trình đào tạo tài năng theo nguyện vọng cá nhân được giữ nguyên chương trình đào tạo đã trúng tuyển đầu vào; đồng thời không được đăng ký, xét tuyển lại vào các chương trình đào tạo tài năng của Đại học theo diện học lực xuất sắc trong toàn khóa học.
- c) Ứng với mỗi chương trình đào tạo tài năng, Hội đồng xét tuyển lập danh sách dự bị xếp theo đúng thứ tự ưu tiên xét tuyển và theo từng diện. Khi phát sinh suất trống do sinh viên rút, thí sinh dự bị kế tiếp được lựa chọn thay thế theo đúng thứ tự (đúng diện đối với suất trống thuộc diện tương ứng).
- d) Việc tuyển bổ sung được hoàn tất trước thời điểm ban hành Quyết định công nhận trúng tuyển; sau thời điểm này không tiếp tục gọi bổ sung.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ban Đào tạo là đầu mối tổ chức, hướng dẫn và giám sát việc thực hiện Quy định này; các Trường phụ trách, Hội đồng xét tuyển và các Tiểu ban chuyên môn tổ chức xét tuyển theo đúng Quy định.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị và sinh viên phản ánh về Ban Đào tạo để được hướng dẫn, giải quyết./.